TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày 11 tháng 02 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Dương Thị Bé Thi.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Dương Triết Minh và ông Phan Minh Quốc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - An Giang tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 28-01-2026 đối với:

Bị cáo: **Cao Hảo H**, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1973 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị Y (đã chết); bị cáo có vợ và 03 con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại trong quá trình điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Phạm Thị D**, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Bà **Nguyễn Thị Bích L**, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Ông **Mai Văn H1**, sinh năm 1957; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Bà **Phan Thị S**, sinh năm 1954; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang

(vắng mặt);

- Ông **Hà Văn L1,** sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Ông **Lê Hữu T**, sinh năm 1963; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Ông **Nguyễn Hoàng T1**, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Ông **Ngô Tấn T2**, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Người làm chứng:

- Ông **Lê Phước S1**, sinh năm 1986; nơi cư trú: nơi cư trú: Ấp P, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Bà **Trần Thị T3**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/8/2025, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A kết hợp với Công an xã V, tỉnh An Giang đến nhà Cao Hảo H thuộc ấp V, xã V, tỉnh An Giang, kiểm tra, phát hiện H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề được thua bằng tiền nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 02/2025, H bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài miền N, miền B. Hớn bán số lô, số đề trực tiếp cho người mua, ghi các con số lô, số đề vào cùi lai có giấy cal, rồi đưa cho người mua tờ giấy chính, giữ lại tờ giấy được cal ra trên cùi lai. Sau đó, H tổng hợp các con số lô, số đề đã bán trong ngày vào tờ phơi rồi dùng tài khoản Zalo *"Phương Nam"* chụp ảnh giao phơi đề qua tài khoản Zalo *"Tổ N"* cho người nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) để hưởng huê hồng. Ngày 09/8/2025, H bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài Long An cho Phạm Thị D, Nguyễn Thị Bích L, Mai Văn H1, Phan Thị S và nhiều người (không rõ họ tên, địa chỉ), với số tiền đánh bạc 9.515.000 đồng; bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài miền B

cho nhiều người (không rõ họ tên, địa chỉ), với số tiền đánh bạc 4.040.000 đồng. Ngày 10/8/2025, H bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài Kiên Giang cho Hà Văn L1, Lê Hữu T, Mai Văn H1 và nhiều người (không rõ họ tên, địa chỉ), với số tiền đánh bạc 3.175.000 đồng (chưa nộp phơi cho người nữ không rõ họ tên, địa chỉ) bị bắt quả tang. Ngoài ra, ngày 08/8/2025, Hớn bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài Vĩnh Long cho Nguyễn Hoàng T1, Mai Văn H1 và nhiều người khác (không rõ họ tên, địa chỉ), với số tiền đánh bạc 1.695.000 đồng; bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài miền B cho Ngô Tấn T2 và nhiều người khác (không rõ họ tên, địa chỉ), với số tiền đánh bạc 4.017.000 đồng.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 cùi lai có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 28 và chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 03 tờ giấy trắng, trên hai mặt giấy có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 02 tờ giấy lịch có ghi chữ và số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 01 máy tính nhãn hiệu CASIO fx-570ES PLUS; 01 cây viết mực xanh; 01 cây viết mực đỏ; 01 thẻ nhớ camera; 01 tờ giấy cal màu xanh.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, có gắn sim số 0353926216.

- Tiền Việt Nam: 31.874.000 đồng.

*** Căn cứ Kết luận giám định số: 956/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh A, kết luận:**

- Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE (A1) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A gửi giám định, chi tiết thể hiện trong đĩa DVD dữ liệu trách xuất kèm theo.

- Trích xuất 29 ảnh từ dữ liệu video lưu trữ trong thẻ nhớ (A) gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo.

Kèm theo kết luận giám định: 01 Phụ lục gồm 10 trang A4 và 01 đĩa DVD nhãn hiệu RISHENG, có tổng dung lượng 2,48GB.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSKV10 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – An Giang truy tố Cao Hảo H về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo đều khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu. Hiện bị cáo đang làm nghề buôn bán có thu nhập nhưng không xác định được số tiền cụ thể.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Bà Phạm Thị D, bà Nguyễn Thị Bích L, ông Mai Văn H1, bà Phan Thị S2, ông Hà Văn L1, ông Lê Hữu T, ông Nguyễn Hoàng T1, ông Ngô Tấn T2, ông Lê Phước S1, bà Trần Thị T3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, có gắn sim số 0353926216; đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội;

- Số tiền 9.550.000 đồng và 3.175.000 đồng, tổng cộng 12.725.000 đồng; đây là số tiền bị cáo có được do thu lợi bất chính.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng: 01 máy tính nhãn hiệu CASIO fx-570ES PLUS;

- 01 cây viết mực xanh;

- 01 cây viết mực đỏ;

Lưu hồ sơ vụ án: 01 cùi lai có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 28 và chữ ký xác nhận của Cao Hảo H; 01 thẻ nhớ camera; 01 tờ giấy cal màu xanh; 03 tờ giấy trắng, trên hai mặt giấy có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 02 tờ giấy lịch có ghi chữ và số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

Trả lại cho bị cáo số tiền còn lại.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 31.874.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – An Giang, bị cáo không tranh luận bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng về thời gian, phương thức, động cơ, mục đích của hành vi phạm tội, kết luận giám định cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ ngày 09/8/2025, tại ấp V, xã V, tỉnh An Giang, bị cáo H thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết đài Long An cho Phạm Thị D, Nguyễn Thị Bích L, Mai Văn H1, Phan Thị S và nhiều người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền đánh bạc là 9.515.000 đồng; bị cáo H thu lợi bất chính là 9.550.000

đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Đánh bạc*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm, nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, có việc làm ổn định, nơi cư trú rõ ràng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật; bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Đây là cơ hội để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 " *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng*

đến 50.000.000 đồng". Xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp buôn bán và có thu nhập, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Phạm Thị D, Nguyễn Thị Bích L, Mai Văn H1, Phan Thị S, Hà Văn L1, Lê Hữu T, Nguyễn Hoàng T1, Ngô Tấn T2 có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô, số đề được thua bằng tiền, số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[8] Cao Hảo H khai bán số lô, số đề giao phơi đề cho người nữ (không rõ họ, địa chỉ) qua ứng dụng Zalo, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

[9] Ngày 08/8/2025, Hớn bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài Vĩnh Long, với số tiền đánh bạc 1.695.000 đồng; bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài miền B, với số tiền đánh bạc 4.017.000 đồng. Ngày 09/8/2025, H bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài miền B, với số tiền đánh bạc 4.040.000 đồng. Ngày 10/8/2025, H bán số lô, số đề từ kết quả xổ số kiến thiết đài Kiên Giang, với số tiền đánh bạc 3.175.000 đồng. Do số tiền từng lần đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không quy kết trách nhiệm hình sự các lần đánh bạc này đối với H là có căn cứ.

[8] Về vật chứng, tài sản thu giữ:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, có gắn sim số 0353926216 và 01 máy tính nhãn hiệu CASIO fx-570ES PLUS; đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội;

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.725.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng:

- 01 cây viết mực xanh;

- 01 cây viết mực đỏ;

- 01 tờ giấy cal màu xanh.

Lưu hồ sơ vụ án:

- 01 cùi lai có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 28 và chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 03 tờ giấy trắng, trên hai mặt giấy có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 02 tờ giấy lịch có ghi chữ và số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 01 thẻ nhớ camera.

Buộc bị cáo tiếp tục nộp thêm số tiền 851.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 31.874.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 phân tích về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng đối với mức đề nghị hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù là nghiêm khắc với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Hảo H phạm tội "*Đánh bạc*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Cao Hảo H 01 (*một*) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 02 (*hai*) năm, tính từ ngày 11-02-2026.

Giao bị cáo Cao Hảo H cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Phạt bị cáo Cao Hảo H số tiền 20.000.000 (*Hai mươi triệu)* đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, số sê ri: F17X71P4JWLK, số IMEI: 356115094811839, có gắn sim số Viettel 0353926216;

- 01 (Một) máy tính nhãn CASIO fx 570ES màu xanh;

- Số tiền 12.725.000 (*Mười hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) cây viết mực xanh;

- 01 (Một) cây viết mực đỏ;

- 01 (Một) giấy cal màu xanh.

Lưu hồ sơ vụ án:

- 01 (Một) cùi lai có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 28 và chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 03 (Ba) tờ giấy trắng, trên hai mặt giấy có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 02 (Hai) tờ giấy lịch có ghi chữ và số, có chữ ký xác nhận của Cao Hảo H.

- 01 (Một) thẻ nhớ 32 GB SanDisk Ultra màu đỏ - xám được niêm phong trong phong bì màu trắng có chữ ký của giám định viên Giáp Thanh T4 và chữ ký điều tra viên Lê Minh C1.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 31.874.000 (*Ba mươi mốt triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn*) đồng theo giấy nộp tiền ngày 02/02/2026 để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/02/2026)

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND tỉnh An Giang;
-Phòng PV06 – Công an tỉnh An Giang;
-VKSND khu vực 10 – An Giang;
-Phòng THADS khu vực 10 – An Giang;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bé Thi